

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 137/2022/HS-ST  
Ngày: 20-12-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B  
TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Đồi.
2. Bà Phạm Thị Bích Lệ.

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:*** Ông Lư Ngọc Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2022/TLST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2022/QĐXXST-HS ngày 24/11/2022 đối với các bị cáo:

**1. Nông Quay K**, sinh ngày 14/12/1999

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú : Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Rắc lây; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông A L, sinh năm 1976 và bà Chế Thị S, sinh năm 1982.

Vợ: Mai Thị K, Con: 01 người sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**2. Chế Thanh Q**, sinh ngày 06/3/2000

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Rắc lầy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chế Văn S, sinh năm 1979 (chết) và bà Mang Thị N, sinh năm 1982

Vợ: Hoàng Nữ Kim Th; Con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến*: Lê Ngọc H, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, Công an thị trấn C, huyện B tuần tra khu vực chùa Giáo hội thuộc khu phố X, thị trấn C, huyện B thì phát hiện Nông Quay K, sinh năm 1999 ở thôn P, xã Đ, huyện B và Chế Thanh Q, sinh năm 2000 ở Thôn T, xã Đ, huyện B có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an tiến hành kiểm tra Q và K. Quá trình kiểm tra, Công an thu giữ trong tay áo bên phải của K 01 bịch nhựa được hàn kín, kích thước (2,8 x 1,1) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, chưa xác định khối lượng. Q và K khai nhận đây là bịch nhựa chứa ma túy đá mà Q và K vừa mua với số tiền 200.000 đồng, cất giấu để sử dụng. Công an đã lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật gồm: 01 bịch nhựa được hàn kín, kích thước (2,8 x 1,1) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, chưa xác định khối lượng, 01 xe mô tô biển số 86B2-340.75 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đỏ.

Công an thị trấn C đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra Công an huyện B để giải quyết theo thẩm Q. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy đối với bịch nhựa đã thu giữ.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số 635/KLGD-PC09 ngày 22/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên Phạm Duy Anh, Phạm Thanh Phố, Nông Quay K, Chế Thanh Q và hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn C. Bên trong phong bì có 01 bịch nhựa được hàn kín, kích thước 2,8cm x 1,1cm, bên trong bịch nhựa có chứa tinh thể màu trắng, chưa xác định khối lượng (ký hiệu M)

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1110 gam; là Methamphetamine.

Sau khi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đã hoàn lại: 01 bịch nhựa được hàn kín, kích thước (2,8 x 1,1) cm, đã cất lấy mẫu và 0,0289

gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 635 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Quá trình điều tra, Chế Thanh Q và Nông Quay K khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, K nảy sinh ý định mua ma túy đá về sử dụng nên K đi đến nhà của Q để rủ Q đi mua ma túy đá về sử dụng. K gọi Q ra trước nhà Q hỏi có biết chỗ nào mua ma túy không thì Q trả lời không rõ. Q gọi điện thoại hỏi người tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) chỗ bán ma túy thì V trả lời cứ đi xuống ngân hàng Agribank ở Chợ Lầu đứng đó có người tới đón. Lúc này, Hoàng Văn L, sinh năm 2004 ở Thôn T, xã Đ, huyện B (là bạn của Q và K) ở gần đó nghe được việc K và Q chuẩn bị đi mua ma túy thì L nói khi nào mua được ma túy đem về thì gọi cho L để L cùng sử dụng, rồi L sẽ trả tiền lại. Sau đó, Q tự ý lấy xe mô tô biển số 86B2-340.75 (của ông Mang Kiên, sinh năm 1985 ở thôn P, xã Đ, huyện B là cha vợ của Q) chở K đi đến khu vực ngân hàng Agribank Bắc Bình nhưng không thấy ai. Q gọi điện thoại lại cho V thì V bảo Q chạy đến chợ cũ Chợ Lầu gặp người đạp xe đạp điện, cắt tóc giống con trai. Q điều khiển xe mô tô đến chợ cũ Chợ Lầu gặp người giống V mô tả thì Q hỏi có phải V kêu gặp không thì người này gật đầu và nhờ Q đẩy xe về đến cuối hẻm giữa ngân hàng Agribank Bắc Bình và chùa giáo hội thì dừng xe lại. Người này đưa cho Q 01 bìch ma túy, K đưa cho người này 200.000 đồng. Q đưa bìch ma túy cho K cất giấu trong tay áo bên phải. Q điều khiển xe mô tô chở K đi được khoảng 60m thì gặp lực lượng Công an yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Công an phát hiện trong ống tay áo bên phải của K có 01 bìch nhựa được hàn kín, kích thước 2,8cm x 1,1cm, bên trong có chứa tinh thể dạng rắn màu trắng. Q và K khai nhận đó là ma túy đá vừa mua về để sử dụng. Công an thị trấn C đã lập biên bản ghi nhận sự việc và thu giữ tang vật.

Đối với Hoàng Văn L, Cơ quan điều tra đã xác minh L không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được với L để xác định L có đóng góp tiền mua ma túy trước khi bị bắt. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm việc với L nếu có căn cứ xử lý sau.

Đối với người tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) và người bán ma túy (không rõ nhân thân, lai lịch) cho K và Q, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh nếu có căn cứ xử lý sau.

#### **Về tang, vật chứng của vụ án:**

Đối với xe mô tô biển số 86B2-340.75, anh Mang K không biết việc Q sử dụng xe mô tô đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã giao trả xe mô tô biển số 86B2-340.75 cho Mang K.

Đối với 01 bịch nhựa được hàn kín, kích thước (2,8 x 1,1) cm, đã cắt lấy mẫu và 0,0289 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 635 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đỏ sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện B để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKS.HBB ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại Bản cáo trạng nêu trên. Sau khi luận tội, Kiểm sát viên đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q cùng phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*;

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s; khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*;

Xử phạt:

Bị cáo Nông Quay K từ 12 đến 18 tháng tù.

Bị cáo Chế Thanh Q từ 12 đến 18 tháng tù.

Áp dụng: Điểm a, c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bịch nhựa được hàn kín, kích thước (2,8 x 1,1)cm, đã cắt lấy mẫu và 0,0289 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 635 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận

Tịch thu, sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đỏ của Chế Thanh Q.

Các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có cơ sở để xem xét.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q đã thừa nhận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, tại khu phố X, thị trấn C, huyện B. Bị cáo Chế Thanh Q và Nông Quay K mua 0,1110 gam Methamphetamine đang cất giấu với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ tang vật.

Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Trong vụ án này, các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng. Số vật chứng thu giữ được trong vụ án, các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q khai nhận là do các bị cáo đem về tàng trữ để sử dụng chứ không nhằm mục đích nào khác. Với hành vi nêu trên và hậu quả để lại, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có cơ sở và đúng pháp luật.

Đây là vụ án có nhiều bị cáo tham gia, trong đó bị cáo Nông Quay K là người khởi xướng, rủ rê còn bị cáo Chế Thanh Q với vai trò giúp sức và cùng tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái với quy định của pháp luật. Thế nhưng để có ma túy sử dụng, các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q không những không chấp hành mà còn vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy mà còn

xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương, xâm hại đến sức khỏe, sự tồn vong của con người và là nguyên nhân của một số tội phạm khác. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

**[3]** Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội, các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q đã thành khẩn khai báo. Các bị cáo có nhân thân tốt, là dân tộc ít người, trình độ nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

**[4]** Về vật chứng vụ án:

Xét 01 bịch nhựa được hàn kín, kích thước (2,8x1,1) cm, đã cắt lấy mẫu và 0,0289 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 635 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. Đây là vật chứng của vụ án cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần phải tịch thu để tiêu hủy.

Xét: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đỏ của Chế Thanh Q là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu để sung công quỹ.

**[5]** Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[6]** Về án phí: Các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[7]** Về Q kháng cáo: Các bị cáo có Q kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 268; Khoản 1, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

**Tuyên bố:** Các bị cáo Nông Quay K và Chế Thanh Q cùng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” .

**Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

**Xử phạt:**

Bị cáo Nông Quay K **01** (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Chế Thanh Q **01** (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý tang, vật chứng:

**Áp dụng:** Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bịch nhựa được hàn kín, kích thước (2,8x1,1)cm, đã cắt lấy mẫu và 0,0289 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 635 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Tịch thu, sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đỏ của Chế Thanh Q.

*(Số vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 25/11/2022)*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nông Quay K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Chế Thanh Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Q kháng cáo: Các bị cáo được Q kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (20/12/2022).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận
- VKSND huyện B
- Công an huyện Bắc Bình
- Chi cục THADS huyện B
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án; V.P

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**LÂM QUỐC TUẤN**